

## TUẦN 19

Thứ hai ngày 14 tháng 1 năm 2018

*Tập đọc*

### NGƯỜI CÔNG DÂN SỐ MỘT

#### I. MỤC TIÊU

**1. Kiến thức:** Hiểu được tâm trạng day dứt, trăn trở tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành. Trả lời được các câu hỏi 1, 2 và câu hỏi 3. (không cần giải thích lí do).

**2. Kỹ năng:** Biết đọc đúng ngữ điệu văn bản kịch, phân biệt được lời tác giả với lời nhân vật (anh Thành, anh Lê).

- HS (M3,4) phân vai đọc diễn cảm vở kịch, thể hiện được tính cách nhân vật. (câu hỏi 4).

**3. Thái độ:** Giáo dục tinh thần yêu nước, dũng cảm tìm đường cứu nước của Bác.

#### 4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

#### II. CHUẨN BỊ

##### 1. Đồ dùng

- Giáo viên: Sách giáo khoa, tranh minh họa, bảng phụ viết sẵn đoạn văn cần luyện đọc

- Học sinh: Sách giáo khoa

##### 2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.

#### III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b>	
- Cho HS hát - Kiểm tra sự chuẩn bị sách vở của HS - Giới thiệu bài và tựa bài: <i>Người công dân số một</i>	- Học sinh hát - HS thực hiện - Lắng nghe. - Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.
<b>2. HĐ Luyện đọc: (12 phút)</b> <i>*Mục tiêu:</i> - Rèn đọc đúng từ khó trong bài - Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn. - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới trong bài. <i>*Cách tiến hành:</i>	
- Cho HS đọc toàn bài, chia đoạn	- 1 HS đọc toàn bài + Đoạn 1: <i>Từ đầu đến...Sài Gòn làm gì ?</i> + Đoạn 2: <i>Tiếp theo.....Sài Gòn này nữa ?</i> + Đoạn 3: <i>Còn lại</i> - Cho nhóm trưởng điều khiển nhóm

*Giáo viên:*

*Trường Tiểu học*

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện đọc theo cặp.</li> <li>- HS đọc toàn bài</li> <li>- GV đọc mẫu.</li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b> <i>Quan sát và theo dõi tốc độ đọc của đối tượng M1</i></p>	<p>đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 3 HS đọc nối tiếp lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó</li> <li>+ 3 HS đọc nối tiếp lần 2 kết hợp giải nghĩa từ +luyện đọc câu khó</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc theo cặp.</li> <li>- LỚp theo dõi.</li> <li>- HS theo dõi</li> </ul>
<p><b>3. HĐ Tìm hiểu bài: (20 phút)</b></p> <p><i>*Mục tiêu:</i> Hiểu được tâm trạng day dứt, trăn trở tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành. Trả lời được các câu hỏi 1, 2 và câu hỏi 3.( không cần giải thích lí do).</p> <p><i>*Cách tiến hành:</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS trao đổi, thảo luận.</li> <li>- Anh Lê giúp anh Thành việc gì?</li> <li>- Anh Lê giúp anh Thành tìm việc đạt kết quả như thế nào?</li> <li>- Thái độ của anh Thành khi nghe tin anh Lê nói về việc làm như thế nào?</li> <li>- Theo em, vì sao anh Thành nói như vậy?</li> <li>- Những câu nói nào của anh Thành cho thấy anh luôn nghĩ về dân về nước?</li> <li>- Em có nhận xét gì về câu chuyện giữa anh Lê và anh Thành?</li> <li>- Hãy tìm chi tiết thể hiện điều đó và giải thích?</li> <li>- Theo em tại sao không ăn khớp với nhau?</li> <li>- Phần 1 đoạn kịch cho biết gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trao đổi thảo luận và trả lời câu hỏi</li> <li>- Giúp anh Thành tìm việc ở Sài Gòn</li> <li>- Anh Lê đòi thêm được cho anh Thành mỗi năm 2 bộ quần áo và mỗi tháng thêm 5 hào.</li> <li>- Anh Thành không để ý đến công việc và món tiền lương mà anh Lê tìm cho. Anh nói: "<i>Nếu chỉ cần miếng cơm manh áo thì tôi ở Phan Thiết cũng đủ sống</i>".</li> <li>- Vì anh không nghĩ đến miếng cơm manh áo của cá nhân mình mà nghĩ đến dân, đến nước</li> <li>+ "<i>Chúng ta là đồng bào, cùng máu đỏ da vàng. Nhưng ..... anh có khi nào nghĩ đến đồng bào không</i>".</li> <li>+ "<i>Vì anh với tôi.... công dân nước Việt....</i>"</li> <li>- Câu chuyện giữa anh Lê và anh Thành không cùng một nội dung, mỗi người nói một chuyện khác.</li> <li>+ Anh Lê hỏi: <i>Vậy anh vào Sài Gòn này làm gì?</i> Anh Thành đáp: <i>anh học trường Sa-xơ-lu....</i></li> <li>+ Anh Lê nói : <i>nhưng tôi..... này nữa.</i></li> <li>+ Anh Thành trả lời:.... không có khó.</li> <li>- Vì anh Lê nghĩ đến miếng cơm manh áo. Còn anh Thành nghĩ đến việc cứu nước, cứu dân.</li> <li>- Tâm trạng của người thanh niên</li> </ul>

<b>Lưu ý:</b> - Đọc đúng: M1, M2 - Đọc hay: M3, M4	Nguyễn Tất Thành day dứt, trần trố tìm đường cứu nước, cứu dân.
<b>4. HD Luyện đọc lại - Đọc diễn cảm: (8 phút)</b> <i>*Mục tiêu:</i> - Biết đọc đúng ngữ điệu văn bản kịch, phân biệt được lời tác giả với lời nhân vật (anh Thành, anh Lê). - HS (M3,4) phân vai đọc diễn cảm vở kịch, thể hiện được tính cách nhân vật.(câu hỏi 4). <i>*Cách tiến hành:</i>	
- Nên đọc vở kịch thể nào cho phù hợp? - Cho học sinh đọc phân vai - GV đưa bảng phụ chép đoạn 1 để HS luyện đọc - GV đọc mẫu - HS luyện đọc theo cặp - Cho HS thi đọc - GV nhận xét, khen nhóm đọc hay	- HS tìm cách đọc - HS đọc phân vai - HS luyện đọc  - HS nghe - HS đọc theo nhóm - 3 nhóm lên thi đọc
<b>5. HD ứng dụng: (2 phút)</b>	
- Anh Thành đến Sài Gòn nhằm mục đích gì ?	- Anh Thành đến Sài Gòn để tìm đường cứu nước.
<b>6. Hoạt động sáng tạo:( 1 phút)</b>	
- Về nhà tìm thêm các tư liệu về Bác Hồ khi ra đi tìm đường cứu nước.	- Lắng nghe và thực hiện.

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....  
.....  
.....

**Toán**  
**DIỆN TÍCH HÌNH THANG**

**I. MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức:**

- Biết tính diện tích hình thang, biết vận dụng vào giải các bài tập liên quan.
- HS làm bài 1a, bài 2a.

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng giải các bài toán liên quan đến tính diện tích hình thang

**3. Thái độ:** Tích cực học tập, say mê học toán.

**4. Năng lực:**

- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo
- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- Giáo viên: Bảng phụ, giấy màu cắt hình thang.
- Học sinh: Vở, SGK, bộ đồ dùng học toán

## 2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não

## III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(3 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS thi đua:</li> <li>+ Nêu công thức diện tích tam giác.</li> <li>+ Nêu các đặc điểm của hình thang.</li> <li>+ Hình như thế nào gọi là hình thang vuông?</li> <li>- Gv nhận xét</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi bảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thi đua</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS ghi vở</li> </ul>
<b>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(15 phút)</b>	
<p><i>*Mục tiêu:</i> Biết cách tính diện tích hình thang. (Lưu ý: giúp đỡ học sinh nhóm (M1,2) nắm được cách tính diện tchs hình thang) <i>*Cách tiến hành:</i></p>	
<p><i>*Xây dựng công thức tính diện tích hình thang</i></p> <p><i>*Cắt ghép hình:</i> HS thao tác cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS xác định trung điểm M của cạnh BC.</li> <li>- Yêu cầu HS vẽ</li> <li>- Yêu cầu HS suy nghĩ và xếp hình</li> <li>- GV thao tác lại, gắn hình ghép lên bảng</li> </ul> <p><i>*So sánh đối chiếu các yếu tố hình học giữa hình thang ABCD và hình tam giác ADK.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãy so sánh diện tích hình thang ABCD và diện tích tam giác ADK</li> <li>- GV viết bảng <math>S_{ABCD} = S_{ADK}</math></li> <li>- Nêu cách tính diện tích tam giác ADK</li> <li>- GV viết bảng: <math>S_{ABCD} = S_{ADK} = DK \times AH : 2</math></li> <li>- Hãy so sánh chiều cao của hình thang ABCD và chiều cao của tam giác ADK</li> <li>- Hãy so sánh độ dài đáy DK của tam giác ADK và tổng độ dài 2 đáy AB và CD của hình thang ABCD?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS xác định trung điểm M của BC.</li> <li>- HS dùng thước vẽ</li> <li>- HS xếp hình và đặt tên cho hình</li> <li>- HS quan sát và so sánh</li> <li>- Diện tích hình thang bằng diện tích tam giác ADK</li> <li>- Diện tích tam giác ADK độ dài đáy DK nhân với chiều cao AH chia 2.</li> <li>- Bằng nhau (đều bằng AH)</li> <li>- <math>DK = AB + CD</math></li> </ul>

<p>- GV viết bảng:  <math>S_{ABCD} = S_{ADK} = DK \times AH : 2</math>  <math>= (DC + AB) \times AH : 2</math></p> <p>(1)  (AB, CD : độ dài 2 đáy hình thang  AH : Chiều cao)</p> <p>- Để tính diện tích hình thang ta làm như thế nào?  <i>Quy tắc:</i>  - GV giới thiệu công thức:</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 10px auto;"> <math>S = (a + b) \times h : 2</math> </div> <p>- Gọi HS nêu quy tắc và công thức tính</p>	<p>- Diện tích hình thang bằng tổng độ dài hai đáy nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo) rồi chia cho 2</p> <p>- 2 HS nêu.</p>
<p><b>3. HĐ thực hành: (15 phút)</b>  <i>*Mục tiêu:</i> Biết vận dụng vào giải các bài tập liên quan.  - HS làm bài 1a, bài 2a.  (Lưu ý: HS nhóm (M1,2) hoàn thành các bài tập theo yêu cầu)  <i>*Cách tiến hành:</i></p>	
<p><b>Bài 1a: Cá nhân</b>  - Gọi HS đọc đề bài.   - Yêu cầu HS làm bài cá nhân  - Yêu cầu HS chia sẻ  - GV nhận xét, kết luận</p> <p><b>Bài 2a:</b>  - Yêu cầu HS đọc đề bài  - Yêu cầu HS viết quy tắc tính diện tích hình thang  - Yêu cầu HS làm bài vào vở, chia sẻ  - GV nhận xét, kết luận</p> <p><b>Bài 3(M3,4): HĐ cá nhân</b>  - Cho HS làm bài cá nhân.  - GV quan sát giúp đỡ nếu cần thiết.</p>	<p>- Tính diện tích hình thang biết :  a. <math>a = 12\text{cm}; b = 8\text{cm}; h = 5\text{cm}.</math>  - 1 HS lên bảng, HS dưới lớp làm vào vở.  <i>Bài giải</i>  a. Diện tích hình thang là:  <math>(12 + 8) \times 5 : 2 = 50 (\text{cm}^2)</math>  Đáp số : <math>50 \text{ cm}^2</math></p> <p>- HS đọc yêu cầu  - HS viết ra vở nháp.</p> <p>- 1 HS chia sẻ trước lớp  a) <math>S = (9 + 4) \times 5 : 2 = 32,5 (\text{cm}^2)</math></p> <p>- HS làm bài cá nhân, báo cáo kết quả  <i>Bài giải</i>  Chiều cao của thửa ruộng hình thang là:  <math>(110 + 90,2) : 2 = 100,1(\text{m})</math>  Diện tích của thửa ruộng hình thang là:  <math>(110 + 90,2) \times 100,1 : 2 = 10020,01(\text{m}^2)</math>  Đáp số: <math>10020,01\text{m}^2</math></p>
<p><b>4. Hoạt động ứng dụng:(3 phút)</b></p>	
<p>- Cho HS tính diện tích hình thang có độ dài hai cạnh đáy là 24m và 18m, chiều cao là 15m.</p>	<p>- HS tính:  <math>S = (24 + 18) \times 15 : 2 = 315(\text{m}^2)</math></p>

<b>5. Hoạt động sáng tạo:(1phút)</b>	
- Về nhà tìm thêm các bài tập tương tự để làm.	- HS nghe và thực hiện

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

-----

*Lịch sử*

**CHIẾN THẮNG LỊCH SỬ ĐIỆN BIÊN PHỦ**

**I. MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức:** Trình bày sơ lược ý nghĩa của chiến thắng Điện Biên Phủ : là mốc son chói lọi, góp phần kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

**2. Kỹ năng:** Không yêu cầu tường thuật, chỉ kể lại một số sự kiện về chiến dịch Điện Biên Phủ:

+ Chiến dịch diễn ra trong ba đợt tấn công; đợt ba: ta tấn công và tiêu diệt cứ điểm đồi A1 và khu trung tâm chỉ huy của địch.

+ Ngày 7-5-1954, Bộ chỉ huy tập đoàn cứ điểm ra hàng, chiến dịch kết thúc thắng lợi.

**3.Thái độ:** Biết tinh thần chiến đấu anh dũng của bộ đội ta trong chiến dịch: tiêu biểu là anh hùng Phan Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ châu mai.

**4. Năng lực:**

- **Năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**

- **Năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử, năng lực tìm tòi và khám phá Lịch sử, năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn**

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: Suu tầm các tranh ảnh, tư liệu về chiến thắng lịch sử ĐBP
- HS: SGK,vở

**2. Dự kiến phương pháp và kỹ thuật dạy học**

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kỹ thuật trình bày một phút
- Vấn đáp , quan sát,thảo luận nhóm....

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(5phút)</b>	
- Cho HS hát - Gọi HS trả lời câu hỏi: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng đã đề ra nhiệm vụ gì cho CMVN? - GV nhận xét.	- HS hát - HS trả lời    - HS nghe

- Giới thiệu bài - Ghi vở	- HS ghi vở
<p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(28phút)</b>  * <i>Mục tiêu:</i> Trình bày sơ lược ý nghĩa của chiến thắng Điện Biên Phủ : là mốc son chói lọi, góp phần kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.  - Kể lại một số sự kiện về chiến dịch Điện Biên Phủ:  + Chiến dịch diễn ra trong ba đợt tấn công; đợt ba: ta tấn công và tiêu diệt cứ điểm đồi A1 và khu trung tâm chỉ huy của địch.  + Ngày 7-5-1954, Bộ chỉ huy tập đoàn cứ điểm ra hàng, chiến dịch kết thúc thắng lợi.  * <i>Cách tiến hành:</i></p>	
<p><b>Hoạt động 1: Tập đoàn Điện Biên Phủ và âm mưu của giặc Pháp</b>  - Yêu cầu HS đọc SGK  - GV treo bản đồ hành chính VN yêu cầu HS lên bảng chỉ vị trí của ĐBP.  - Vì sao Pháp lại xây dựng ĐBP thành pháo đài vững chắc nhất Đông Dương?  <b>Hoạt động 2: Chiến dịch ĐBP</b>  - GV chia lớp thành 9 nhóm thảo luận theo các câu hỏi:  + Vì sao ta quyết định mở chiến dịch ĐBP?   + Quân và dân ta đã chuẩn bị cho chiến dịch như thế nào?   + Ta mở chiến dịch ĐBP gồm mấy đợt tấn công? Thuật lại từng đợt tấn công đó?   + Vì sao ta giành được thắng lợi trong chiến dịch ĐBP ?thắng lợi đó có ý nghĩa như thế nào với lịch sử dân tộc ta ?   + Kể về một số gương chiến đấu tiêu biểu trong chiến dịch ĐBP?</p>	<p>- HS đọc SGK và đọc chú thích.  - HS quan sát theo dõi.   - HS nêu ý kiến trước lớp   - HS thảo luận 4 nhóm   - Mùa đông 1953 tại chiến khu VB, trung ương Đảng và Bác Hồ đã họp và nêu quyết tâm giành thắng lợi trong chiến dịch ĐBP để kết thúc cuộc kháng chiến.  - Ta đã chuẩn bị cho chiến dịch với tinh thần cao nhất: Nửa triệu chiến sĩ từ các mặt trận hành quân về ĐBP. Hàng vạn tấn vũ khí được vận chuyển vào trận địa.  - Trong chiến dịch ĐBP ta mở 3 đợt tấn công  + Đợt 1: mở vào ngày 13-3- 1954...  + Đợt 2: vào ngày 30- 3- 1954...  + Đợt 3: Bắt đầu vào ngày 1- 5- 1954...  - Ta giành chiến thắng trong chiến dịch ĐBP vì:  + Có đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng  + Quân và dân ta có tinh thần chiến đấu bất khuất kiên cường  + Kể về các nhân vật tiêu biểu như Phan Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ châu mai, Tô Vĩnh Diện lấy thân mình</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện từng nhóm trình bày kết quả thảo luận.</li> <li>- GV nhận xét kết quả làm việc theo nhóm của HS.</li> <li>- Kết luận kiến thức</li> </ul> <p><b>Hoạt động 3: Ý nghĩa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em hãy nêu ý nghĩa của chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ?</li> </ul> <p>=&gt; Rút bài học.</p>	<p>chèn pháo...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện nhóm trình bày.</li> </ul> <p>- HS đọc ghi nhớ bài SGK/39</p> <p>+ Chiến thắng Điện Biên Phủ là mốc son chói lọi, góp phần kết thúc thắng lợi chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.</p>
<b>3. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho 2hs nhắc lại nội dung bài học.</li> <li>- Em hãy nêu những tấm gương dũng cảm trong chiến dịch ĐBP mà em biết?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu lại nội dung bài học- HS nêu: Tô Vĩnh Diện, Bế Văn Đàn, Phan Đình Giót,...</li> </ul>
<b>4. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể lại trận chiến lịch sử Điện Biên Phủ cho người thân nghe.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe và thực hiện.</li> </ul>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 15 tháng 1 năm 2019

*Chính tả*

**NHÀ YÊU NƯỚC NGUYỄN TRUNG TRỰC ( NGHE – VIẾT )**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Làm được bài tập 2, bài 3a .

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng viết đúng âm đầu *r/d/gi*.

**3. Thái độ:** Giáo dục HS thức viết đúng chính tả, giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

**4. Năng lực:**

- **Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**
- **Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.**
- **GDAN-QP:** Nêu những tấm gương anh dũng hi sinh trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- Giáo viên: Bảng phụ
- Học sinh: Vở viết.

**2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.



- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

### III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(3 phút)</b>	
- Cho HS hát - Kiểm tra đồ dùng học tập của học sinh. - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS hát - HS thực hiện  - HS ghi vở
<b>2. Hoạt động chuẩn bị viết chính tả:(7 phút)</b> <i>*Mục tiêu:</i> - HS nắm được nội dung đoạn viết và biết cách viết các từ khó. - HS có tâm thế tốt để viết bài. (Lưu ý nhắc nhở HS nhóm M1,2 nắm được cách trình bày và cách viết các từ khó) <i>*Cách tiến hành:</i>	
<i>* Tìm hiểu nội dung đoạn văn</i> - Yêu cầu HS đọc đoạn văn + Em biết gì về nhà yêu nước Nguyễn Trung Trực  + Nhà yêu nước Nguyễn Trung Trực đã có câu nói nào lưu danh muôn đời  <b>+ Nêu những tấm gương anh dũng hi sinh trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm ?</b> <i>* Hướng dẫn viết từ khó</i> - Yêu cầu HS nêu các từ ngữ khó, dễ lẫn - Yêu cầu HS viết từ khó - Trong đoạn văn em cần viết hoa những từ nào?	- HS đọc đoạn văn - Nguyễn Trung Trực sinh ra trong một gia đình nghèo. Năm 23 tuổi ông lãnh đạo cuộc nổi dậy ở Phú Tây An và lập nhiều chiến công, ông bị giặc bắt và bị hành hình. - Câu nói: "Bao giờ người Tây nhỏ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây." - HS nêu: Trần Bình Trọng, Trần Quốc Toản, Lý Tự Trọng, Vừ A Dính, Võ Thị Sáu, Kim Đồng, Nguyễn Văn Trỗi,...  - HS nêu  - 3 HS lên bảng, lớp viết vào nháp - Tên riêng : Nguyễn Trung Trực, Vàm Cỏ, Tân An, Long An, Tây Nam Bộ, Nam Kỳ, Tây Nam.
<b>3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)</b> <i>*Mục tiêu:</i> Viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. (Lưu ý: Theo dõi tốc độ viết của nhóm M1,2) <i>*Cách tiến hành:</i>	
- GV đọc mẫu lần 1. - GV đọc lần 2 (đọc chậm) - GV đọc lần 3.	- HS theo dõi. - HS viết theo lời đọc của GV. - HS soát lỗi chính tả.
<b>4. HĐ chấm và nhận xét bài (3 phút)</b> <i>*Mục tiêu:</i> Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn.	

<i>*Cách tiến hành:</i>	
- GV chấm 7-10 bài. - Nhận xét bài viết của HS.	- Thu bài chấm - HS nghe
<b>5. HĐ làm bài tập: (8 phút)</b> <i>* Mục tiêu :Làm được bài tập 2, bài 3a . (Giúp đỡ HS M1,2 hoàn thành các bài tập) * Cách tiến hành:</i>	
<b>Bài 2: HĐ Cặp đôi</b> - Gọi HS đọc yêu cầu đề bài - Yêu cầu HS làm bài theo cặp - Cho Hs chia sẻ - GV nhận xét, kết luận - Gọi HS đọc lại bài thơ	- HS đọc đề bài - 2 HS ngồi cùng bàn thảo luận và làm vào vở sau đó chia sẻ - HS nghe - 1 HS đọc bài thơ Tháng giêng của bé Đông làng nường chút heo may Mầm cây tỉnh <u>giác</u> , vườn đầy tiếng chim Hạt mưa mãi miết <u>trón</u> tim Cây đào trước cửa lim dim mắt cười Quạt <u>gom</u> từng hạt nắng rơi Làm thành quả những mặt trời vàng mơ Tháng <u>giêng</u> đến tự bao giờ Đất trời viết tiếp bài thơ <u>ngọt ngào</u>
<b>Bài 3a: Trò chơi</b> - HS đọc yêu cầu - Tổ chức cho HS thi điền tiếng nhanh theo nhóm - GV nhận xét chữa bài	- HS đọc yêu cầu - HS thi tiếp sức điền tiếng  + Ve nghĩ mãi không <u>ra</u> , lại hỏi + Bác nông dân ôn tồn giảng <u>giải</u> . + Nhà tôi có bố mẹ <u>già</u> + Còn làm để nuôi con là <u>dành dụm</u> .
<b>6. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</b>	
- Giải câu đố sau: <i>Mênh mông không sắc không hình, Gợn trên sóng nước rung rinh lúa vàng, Dắt đàn mây trắng lang thang, Hương đồng cỏ nội gửi hương đem về</i> - Là gì?	- HS nêu: là gió
<b>7. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</b>	
- Tìm hiểu quy tắc viết r/d/gi.	- HS nghe và thực hiện

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....